

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2020/HSST

Ngày 04 - 12 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Huy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Ngọc Thoan;

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thúy Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Bà Trần Hoàng Lan Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 04/12/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 45 Lê Lợi, thành phố Đông Hà), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2020/TLST-HS ngày 04/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2020/QĐXXST-HS ngày 19/11/2020, đối với bị cáo:

**Hoàng Hữu T** (Tên gọi khác: Tốp), sinh ngày 01/01/1995, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố M, phường ĐG, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Hữu Th; sinh năm 1966 và bà Huỳnh Thị Lê H; sinh năm 1967; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Trần Thị D, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, từ ngày 27/8/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Khu phố H, phường ĐG, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Hoàng N, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Khu phố M, Phường H, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1965; Địa chỉ: Thôn AT, xã HP (Trước đây là xã HH), huyện HL, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Hoàng Hữu T nảy sinh ý định dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt xe mô tô của anh Nguyễn Văn T, trú tại Khu phố 2, phường ĐG, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị (*Sau đây viết tắt là: anh T*) để đưa đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Khoảng 14 giờ ngày 29/6/2020, T đến nhà anh T rồi nói dối “*cho T mượn xe đi xin việc làm một lúc rồi quay lại*”, tưởng lời nói dối của T là thật nên anh T đồng ý và giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đỏ-đen- bạc biển kiểm soát 74F1-022.79 thuộc quyền sở hữu của anh T (*Sau đây viết tắt là: xe mô tô BKS 74F1-022.79*) cho T mượn. Sau khi nhận xe, T điều khiển xe đến gặp anh Hoàng N, trú tại Khu phố 1, Phường 2, thành phố Đông Hà (*Sau đây viết tắt là: anh N*) để mượn 4.000.000 đồng và để lại xe mô tô BKS 74F1-02279 làm tin. Số tiền có được, T đã tiêu xài hết.

Ngày 30/6/2020, không thấy T trả lại xe nên anh T làm đơn trình báo đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà. Biết hành vi của mình bị phát hiện, ngày 03/7/2020, T đã trả lại tiền cho anh N rồi lấy xe mô tô BKS 74F1-02279 giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐGTS ngày 09/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà, kết luận: Giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đỏ- đen- bạc biển kiểm soát 74F1-022.79 tại thời điểm bị chiếm đoạt (Ngày 29/6/2020) là 10.000.000 đồng.

Cáo trạng số 101/CT-VKSĐH ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo Hoàng Hữu T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

#### ***Tại phiên tòa:***

*Đại diện Viện kiểm sát:* Giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu T, phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Hoạt động tố tụng:** Quá trình điều tra- Truy tố- Xét xử, Cơ quan tiến hành tố tụng- Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hữu T không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng- Người tiến hành tố tụng.

#### **[2] Nội dung vụ án:**

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hữu T khai nhận: Do cần tiền tiêu xài nên Hoàng

Hữu T đã nói dối với anh T, tin tưởng lời nói dối của T là thật nên anh T đã “tự nguyện” giao xe mô tô cho T, nhận được tài sản (xe mô tô) T đã giao cho anh N làm tin để anh N cho T mượn 4.000.000 đồng. Lời khai nhận nêu trên, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đó là: Tin báo về phạm tội, vật chứng vụ án, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Với ý thức muốn “Chiếm đoạt tài sản” là xe mô tô BKS 74F1-022.79 thuộc quyền sở hữu của anh T nên khoảng 14 giờ ngày 29/6/2020, tại nhà anh T; địa chỉ: Khu phố 2, phường ĐG, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị, T đã dùng thủ đoạn gian dối làm cho anh T tin tưởng lời nói dối của T là thật nên đã “tự nguyện” giao tài sản cho T, nhận được tài sản (xe mô tô) T chiếm đoạt bằng cách giao cho anh N làm tin để mượn 4.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Theo kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐGTS ngày 09/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà, thì: Chiếc xe mô tô BKS 74F1-022.79 T đã chiếm đoạt, có giá trị 10.000.000 đồng nên hành vi nêu trên của Hoàng Hữu T đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự, trị an trên địa bàn thành phố Đông Hà nên cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng- ngừa và đẩy lùi loại tội phạm có chiều hướng gia tăng này. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội do mình gây ra; Bị cáo tự nguyện khắc phục thiệt hại; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên phải áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại điểm s, b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt; Phạm tội thuộc khung hình phạt tù không quá 03 năm; Có nơi cư trú rõ ràng; Có khả năng tự cải tạo và việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

- Đối với hành vi nhận “nhận tài sản làm tin” do Hoàng Hữu T phạm tội mà có của anh Hoàng N khi cho T vay tiền, Hội đồng xét xử thấy: Anh N không biết tài sản “nhận làm tin” do T phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà không xem xét trách nhiệm hình sự đối với hành vi “nhận tài sản làm tin” có nguồn gốc do phạm tội mà có đối với anh N là có cơ sở.

#### **\* Về trách nhiệm dân sự:**

Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho anh Nguyễn Văn T; Hoàng Hữu T đã trả lại cho anh Lê N 4.000.000 đồng. Anh T, anh N không có yêu cầu gì thêm

nên Hội đồng xét xử không xem xét.

\* **Về vật chứng vụ án:** Xe mô tô BKS 74F1-022.79 hiện đang đứng tên chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L (Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 004543 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 01/10/2011). Theo lời khai của bà L cũng như anh T, thì: Năm 2015, bà L đã cho tặng anh T (anh T là cháu ruột bà L), đến nay anh T chưa làn thủ tục sang tên đổi chủ. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 74F1-022.79 cho anh T là có căn cứ.

\* **Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Hữu T** (Tên gọi khác: **Tốp**), phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt,

Hoàng Hữu T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 04/12/2020.

Giao bị cáo Hoàng Hữu T cho Ủy ban nhân dân phường Đông Giang, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp bị cáo T thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Hoàng Hữu T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Buộc bị cáo Hoàng Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Đông Hà;
- Bị cáo, những người TGGT khác;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Phòng GDKT TAND tỉnh Q.Trị;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Tổ HCTP.

**Trần Quốc Huy**